TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG -TP HÀ NỘI** **-----***-----**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc **-----***-----**

Số: 862/2024/QĐST - VHNGĐ H, ngày 27 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG

Căn cứ Khoản 2 Điều 29, Điểm b Khoản 2 Điều 35,điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự tại Tòa án.

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 832/2024/TLST–HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2024 về việc ly hôn giữa:

- ***Người yêu cầu:*** Anh Dương Văn Đ – 1989

HKTT và nơi ở: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định

- ***Người cùng yêu cầu***: Chị Lê Thị Mai T – 1996

HKTT và hiện ở: ½ Căn hộ 303, Nhà C tập thể Q, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Mai T và anh Dương Văn Đ lấy nhau có đăng kí kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận H, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 46/2024 ngày 12/07/2024. Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Hai bên xác nhận có 01 con chung: Dương Minh Đ1 – sinh ngày 05/08/2023. Cháu Đ1 sức khỏe bình thường, hiện đang ở với mẹ. Hai bên thỏa thuận giao con chung cho chị Lê Thị Mai T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc từ tháng 12/2024 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Hai bên không ai được ngăn cản quyền thăm nom chăm sóc con chung.

[3] Về tài sản, nhà ở: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn: Chị Lê Thị Mai T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí thuận tình ly hôn 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0024499 ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Dương Văn Đ và chị Lê Thị Mai T.

- *Về con chung*: Hai bên xác nhận có 01 con chung: Dương Minh Đ1 – sinh ngày 05/08/2023.

Giao con chung cho chị Lê Thị Mai T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc kể từ tháng 12/2024 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hai bên không ai được ngăn cản quyền thăm nom chăm sóc con chung.

- *Về tài sản, nhà ở:* Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết nên toà án không xét.

-*Về công nợ*: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Chị Lê Thị Mai T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí thuận tình ly hôn 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0024499 ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Lại Nguyệt Ánh

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát, Thi hành án ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- UBND phường Q, quận H, thành phố Hà Nội.

(số 46/2024 ngày 12/7/2024)